

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 22/2024/HS-ST

Ngày 18-3-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Đặng Hoài Dinh.

- **Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Nguyễn Văn Bình.

2. Ông Nguyễn Thanh Văn.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bình Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Lê Minh Tân – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2024/HSST ngày 22 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Thị H (Du); sinh năm 1970, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký thường trú: ấp P, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: làm mướn; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn V, đã chết và bà: Nguyễn Thị N, đã chết; Chồng: Nguyễn Văn C, đã chết; Con: có 02 người; Tiền sự, tiền án: không có; Nhân thân: chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào và chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Kim C1, sinh năm 1966. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 13/01/2024, Trần Thị H đến tiệm tạp hóa của bà Nguyễn Thị Kim C1, sinh năm 1966, thuộc ấp P, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh để mua đồ thì thấy trong rổ nhựa có tiền của bà C1 để mua bán nên nảy sinh ý định lấy trộm, lợi dụng lúc bà C1 không để ý bị cáo H lén lút lấy số tiền 19.700.000 đồng bỏ vào

túi áo khoát và đem về nhà cất giấu. Sau đó, ông [Nguyễn Văn C2](#), sinh năm 1962, ngụ [ấp P, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh](#) đến nhà tìm [H](#) để yêu cầu trả tiền nợ trước đó thì bị cáo [H](#) lấy 10.000.000 đồng trả cho ông [C2](#), còn lại 9.700.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, bà [C1](#) phát hiện bị mất tiền và nghi ngờ [H](#) lấy trộm nên trình báo [Công an xã P](#); đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo [H](#) đến [Công an xã P](#) đầu thú và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nộp lại số tiền 9.700.000 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Số tiền 19.700.000 đồng đã thu hồi trả cho bị hại [C1](#) xong. 01 áo khoát dài tay màu xanh đen đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm màu xanh, phía trước mũ có chữ “Honda” màu trắng, phía sau mũ có chữ “Hoài Minh” màu đỏ đã qua sử dụng; 01 nón vải tay bèo màu kem, trên nón có chữ “Superga” màu vàng, đã qua sử dụng. Tất cả đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu tạm giữ chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại [C1](#) đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm.

Đối với ông [Nguyễn Văn C2](#) không biết số tiền bị cáo [H](#) trả cho ông là do phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

Cáo trạng số: 16/CT-VKSGD ngày 21-02-2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố bị cáo Trần Thị Hoa về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Trong quá trình điều tra, bị hại – bà [Nguyễn Thị Kim C1](#) trình bày: Bà đã nhận lại toàn bộ số tiền bị mất và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Về hình phạt bà yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo mức án từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì không có tài sản.

Đồng thời đề nghị hội đồng xét xử áp dụng các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 áo khoát dài tay màu xanh đen đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm màu xanh, phía trước mũ có chữ “Honda” màu trắng, phía sau mũ có chữ “Hoài Minh” màu đỏ đã qua sử dụng; 01 nón vải tay bèo màu kem, trên nón có chữ “Superga” màu vàng, đã qua sử dụng.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, mới phạm tội lần đầu xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra [công an huyện Gò Dầu](#), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân [huyện Gò Dầu](#), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào khoảng 09 giờ ngày 13/01/2024, tại [ấp P, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh](#), bị cáo [Trần Thị H](#) có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 19.700.000 đồng của bà [Nguyễn Thị Kim C1](#) thì bị phát hiện.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác. Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Vụ án này mang tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo không những gây ra bất bình trong dư luận, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương, gây ra tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân trong việc giữ gìn và bảo vệ tài sản. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng đối với bị cáo một mức án nghiêm mới có đủ thời gian giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng.

Ngoài ra, bị cáo còn có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, bị cáo phạm tội nhưng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Do đó, khi quyết định hình phạt không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà xem xét cho bị cáo được hưởng án treo cũng là phù hợp.

Do bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về bồi thường thiệt hại: bà [Nguyễn Thị Kim C1](#) đã nhận lại tài sản bị mất là số tiền 19.700.000 đồng và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên cần ghi nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 áo khoát dài tay màu xanh đen đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm màu xanh, phía trước mũ có chữ “Honda” màu trắng, phía sau mũ có chữ “Hoài Minh” màu đỏ đã qua sử dụng; 01 nón vải tay bèo màu kem, trên nón có chữ “Superga” màu vàng, đã qua sử dụng bị cáo sử dụng lúc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, bị cáo không yêu cầu nhận lại, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[7] Do Hội đồng xét xử kết luận bị cáo có tội. Nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo [Trần Thị H \(D\)](#) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo [Trần Thị H \(Du\)](#) 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo [Trần Thị H \(D\)](#) cho [Ủy ban nhân dân xã P, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh](#) giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo [Trần Thị H \(D1\)](#) thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm các nghĩa vụ quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2/ Các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận bà [Nguyễn Thị Kim C1](#) đã nhận lại tài sản bị mất là số tiền 19.700.000 đồng và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoát dài tay màu xanh đen đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm màu xanh, phía trước mũ có chữ “Honda” màu trắng, phía sau mũ có chữ “Hoài Minh” màu đỏ đã qua sử dụng; 01 nón vải tay bèo màu kem, trên nón có chữ “Superga” màu vàng, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 02 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu)

3/ Án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo [Trần Thị H \(D\)](#) phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu (02 bản);
- Nhà tạm giữ CA huyện Gò Dầu;
- CC.THADS huyện Gò Dầu;
- Bị cáo, bị hại;
- UBND và Công an xã Phước Thạnh;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Hoài Đình